ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 132/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2026, thay thế Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan,

đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KT văn bản và TCTHPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 132 /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố và ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có; bầu, cho thôi làm Trưởng ấp, Trưởng khu phố; chế độ thông tin, báo cáo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố.

2. Hộ gia đình, cá nhân cư trú tại ấp, khu phố.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP, KHU PHỐ

Điều 3. Tổ chức của ấp, khu phố

1. Ấp có Trưởng ấp; khu phố có Trưởng khu phố. Trưởng ấp, Trưởng khu phố là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố.

Ngoài chức danh Trưởng ấp, Trưởng khu phố, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động ở ấp, khu phố để hỗ trợ Trưởng ấp, Trưởng khu phố hoặc thực hiện các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ngoài ra ấp, khu phố còn có tổ chức chi bộ; Ban công tác mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức tự quản; ấp (hoặc khu) đội trưởng, lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nhân viên y tế ấp và các lực lượng khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố là 05 (năm) năm thống nhất trên toàn tỉnh.

Trong trường hợp cần bảo đảm thống nhất với thời điểm tổ chức lại ấp, khu phố hoặc do tình huống bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức bầu cử đúng thời hạn, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố nhưng không quá 06 (sáu) tháng. Trường hợp phải rút ngắn hoặc kéo dài quá 06 (sáu) tháng thì Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trong trường hợp thành lập, sắp xếp, tổ chức lại ấp, khu phố, hoặc trường hợp khuyết Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, Trưởng khu phố trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của ấp, khu phố

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Điều 5. Hoạt động của ấp, khu phố

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Điều 6. Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Điều 7. Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Điều 4 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Điều 8. Biểu quyết trực tuyến tại ấp, khu phố

Thực hiện theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Điều 5 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Điều 9. Chế độ họp định kỳ của ấp, khu phố; tổ chức hội nghị định kỳ của cộng đồng dân cư

1. Trưởng ấp, Trưởng khu phố tổ chức họp định kỳ mỗi tháng một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng ấp, Trưởng khu phố có thể triệu tập họp bất thường để giải quyết những việc cấp bách hoặc triển khai nhiệm vụ phát sinh. Cuộc họp do Trưởng ấp, Trưởng khu phố chủ trì; trường hợp cần thiết, Trưởng ấp, Trưởng khu phố phân công Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố chủ trì. Cuộc họp phải được ghi biên bản và lưu giữ theo quy định.

2. Thành phần tham dự cuộc họp gồm: Đại diện Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội của ấp, khu phố, Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở

cơ sở. Tuỳ theo nội dung cuộc họp Trưởng ấp, Trưởng khu phố mời đại diện Chi bộ ấp, khu phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan tham dự.

3. Nội dung cuộc họp gồm: Rà soát tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của ấp, khu phố và các Tổ tự quản; thông tin kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền đối với các kiến nghị của Nhân dân; triển khai công việc cấp trên giao; thảo luận, đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh tại địa bàn và phân công nhiệm vụ trong tháng tới.

4. Công tác chuẩn bị, trình tự tổ chức hội nghị định kỳ cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trưởng ấp, Trưởng khu phố thực hiện báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố với Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ công tác quản lý, nắm tình hình trên địa bàn và cung cấp thông tin phục vụ việc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

2. Trường hợp phát sinh các vụ việc đột xuất, nghiêm trọng về an ninh, trật tự, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc các vụ việc khác có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, an toàn của cộng đồng dân cư trên địa bàn, Trưởng ấp, Trưởng khu phố có trách nhiệm báo cáo ngay bằng phương tiện nhanh nhất cho Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời xử lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành hướng dẫn cụ thể về kỳ báo cáo, thời điểm, phương thức và nội dung báo cáo của Trưởng ấp, Trưởng khu phố, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, tình hình thực tế tại địa phương và quy định của pháp luật về chế độ báo cáo.

Chương III
THÀNH LẬP, SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN VÀ GHÉP CỤM DÂN CƯ VÀO ẤP, KHU PHỐ HIỆN CÓ

Điều 11. Thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có

Việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát, tổng hợp tình hình tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 12. Tiêu chuẩn của ấp, khu phố

1. Quy mô số hộ gia đình

a) Đối với ấp: có từ 400 hộ gia đình trở lên.

b) Đối với khu phố: có từ 550 hộ gia đình trở lên.

c) Đối với ấp, khu phố có yếu tố đặc thù thuộc các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản này; việc xác định cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thành lập ấp, khu phố trong trường hợp đặc biệt

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Điều 13. Trình tự, thủ tục, hồ sơ thành lập, sắp xếp, tổ chức lại ấp, khu phố; trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

2. Khi xây dựng phương án, đề án, tờ trình liên quan đến thành lập, sắp xếp, tổ chức lại ấp, khu phố; giải thể, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có, UBND cấp xã đồng gửi Sở Nội vụ để thực hiện công tác theo dõi, tổng hợp.

Chương IV
QUY TRÌNH BẦU, CHO THÔI LÀM TRƯỞNG ẤP, TRƯỞNG KHU PHỐ

Điều 14. Công tác chuẩn bị bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố

1. Công tác chuẩn bị bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố theo quy định.

Điều 15. Trình tự tổ chức bầu Trưởng ấp, Trưởng khu phố tại cuộc họp của cộng đồng dân cư

1. Việc tổ chức bầu Trưởng ấp, Trưởng khu phố được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

2. Người được giới thiệu để bầu Trưởng ấp, Trưởng khu phố phải đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 16. Công nhận kết quả bầu cử, quy trình cho thôi làm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Điều 17. Kinh phí tổ chức bầu, cho thôi làm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

Kinh phí tổ chức bầu, cho thôi làm Trưởng ấp, Trưởng khu phố do ngân sách cấp xã bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 18. Công nhận và cho thôi giữ nhiệm vụ Phó Trưởng ấp, khu phố

1. Công nhận Phó Trưởng ấp, khu phố

Sau khi thống nhất với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố, Trưởng ấp, khu phố đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận Phó Trưởng ấp, khu phố theo quy định.

2. Phó Trưởng ấp, khu phố được cho thôi giữ nhiệm vụ khi không còn đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hoặc vi phạm quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền công nhận Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố thì có thẩm quyền quyết định cho thôi giữ nhiệm vụ Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Quy định chuyển tiếp

1. Người đang đảm nhiệm chức danh Trưởng ấp, khu phố không đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành thì tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của chức danh đến khi bầu được Trưởng ấp, khu phố nhiệm kỳ mới theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chấm dứt hoạt động của Tổ dân cư được thành lập trên cơ sở Quyết định 44/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Long An. Tổ trưởng Tổ dân cư có thể tham gia tổ chức tự quản theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 20. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu, cho thôi làm Trưởng, Phó trưởng ấp, khu phố; chỉ định Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời.

Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức triển khai, quán triệt sâu rộng Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và Nhân dân trên địa bàn quản lý.

2. Thực hiện chế độ báo cáo và phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có theo quy định của pháp luật.

3. Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố; ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có theo quy định của pháp luật về lưu trữ; bảo quản đầy đủ hồ sơ, tài liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, tra cứu và khai thác thông tin khi cần thiết.

4. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; thực hiện khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng ấp, Trưởng khu phố theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.